

Số: 08 /2016/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về nguồn, mức trích kinh phí,
nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường,
hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 448/TTr-STC ngày 02/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19/3/2016. Thay thế Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về

nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy (thay báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (thay báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Lắk;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Vụ Pháp chế, Cục QLCS - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các tổ chức CT-XH thuộc tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Công báo;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn - VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM. **T 110 b**



Phạm Ngọc Nghị

www.LuatVietnam.vn

QUY ĐỊNH

Về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi,
mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và
tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2016/QĐ-UBND ngày 03/3/2016
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

1. Quy định này quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định tại Điều 61, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, bao gồm cả trường hợp tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiểu dự án riêng theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người và đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai đe dọa tính mạng con người theo quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1, Điều 65 Luật Đất đai năm 2013.

2. Những nội dung khác có liên quan đến việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).

2. Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Nguồn kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trích bằng 2% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án; trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự

án, tiêu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến hoặc trường hợp phải thực hiện cưỡng chế kiểm đếm thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiêu dự án theo khối lượng công việc thực tế và mức trích không khống chế tỷ lệ 2% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiêu dự án.

3. Căn cứ mức kinh phí được trích cụ thể của từng dự án, tiêu dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất bằng 10% kinh phí quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này để tổng hợp vào dự toán chung.

4. Trường hợp có thành lập Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh: Đơn vị được giao chủ trì trên cơ sở nhiệm vụ công tác của Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh, lập dự toán kinh phí sử dụng gửi về Sở Tài chính để trình UBND tỉnh quyết định cụ thể tỷ lệ phân chia kinh phí sử dụng cho hoạt động của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh cho phù hợp.

5. Trường hợp thuê đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện các dịch vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Kinh phí trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ nằm trong dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

a) Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất: Mức chi 150.000 đồng/ngày/người.

b) Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại gồm: Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai; đo đạc xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác: Mức chi 150.000 đồng/ngày/người.

c) Chi cho công tác xác định giá đất:

- Trường hợp Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường cùng với các phòng, ban có liên quan trực tiếp thực hiện điều tra giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường (nếu có), xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Mức chi 150.000 đồng/người/ngày.

- Trường hợp thuê tư vấn xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường (nếu có), thẩm định giá đất cụ thể; xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, theo hóa đơn chứng từ hợp pháp.

d) Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường: Mức chi 150.000 đồng/người/ngày.

đ) Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường: 150.000 đồng/người/ngày.

e) Chi thuê văn phòng, trang thiết bị làm việc của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định (nếu có):

Đối với văn phòng, trang thiết bị làm việc của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định thì các đơn vị này có trách nhiệm bố trí, sắp xếp trong quỹ nhà làm việc, trang thiết bị làm việc hiện có của mình để phục vụ công tác.

Trường hợp không bố trí được trong quỹ nhà và trang thiết bị làm việc hiện có thì được thuê văn phòng và trang thiết bị làm việc. Việc thuê văn phòng và trang thiết bị làm việc thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước và pháp luật về đấu thầu.

g) Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm và xăng xe: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án.

h) Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): 150.000 đồng/người/ngày.

i) Chi cho cán bộ thuộc xã, phường, thị trấn, thôn, buôn, tổ dân phố trực tiếp tham gia công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 150.000 đồng/người/ngày.

k) Chi thẩm định: Thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Mức chi là 5%/ tổng số kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án.

Căn cứ tình hình thực tế, Thủ trưởng cơ quan chủ trì thẩm định quyết định mức chi cụ thể cho người/lượt thẩm định sao cho phù hợp với thực tế và kinh phí được trích sử dụng.

l) Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Được tính bằng 5% của các khoản chi từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

m) Chi phí trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện thông qua Hợp đồng được ký giữa Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và đơn vị cung cấp dịch vụ. Đơn vị cung cấp dịch vụ có nghĩa vụ thực hiện đúng hợp đồng đã ký và pháp luật có liên quan. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

a) Chi phí thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án và hợp đồng đã ký kết (nếu có).

b) Chi phí mua nguyên liệu, nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, các thiết bị, phương tiện cần thiết khác phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án và hợp đồng đã ký kết (nếu có).

c) Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án.

d) Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế; chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án và hợp đồng đã ký kết (nếu có).

đ) Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án và hợp đồng đã ký kết (nếu có).

e) Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: Được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án và hợp đồng đã ký kết (nếu có).

g) Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: Được tính bằng 5% của các khoản chi từ điểm a đến điểm e khoản 2 Điều này.


Điều 5. Xử lý chuyển tiếp

Đối với những dự án, tiểu dự án đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính và Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 của UBND tỉnh.

Trường hợp phát sinh việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện theo quy định này.

Điều 6. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đạm Ngọc Nghị